

Số: 992/QĐ-BV199-KHTH

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy trình hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện 199 - Bộ Công an

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN 199

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-BCA ngày 05/01/2010 và Quyết định số 2845/QĐ-BCA ngày 29/7/2011 sửa đổi, bổ sung Điều 3, Điều 4 Quyết định số 57 ngày 05/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện 199;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định “Quy trình hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện 199 - Bộ Công an”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, các Quyết định trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

Điều 3. Lãnh đạo Bệnh viện, lãnh đạo các khoa, phòng và toàn bộ CBCS Bệnh viện 199 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH (Quang - 2b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKH Trần Nam Chung

QUY TRÌNH

Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện 199 - Bộ Công an

(Ban hành theo Quyết định số 992/QĐ-BV199-KHTH ngày 31/12/2024)

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Bệnh viện 199 xây dựng Quy trình hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, v.v... cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Kịp thời đáp ứng chuẩn năng lực của bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, v.v... các kiến thức, kỹ năng được đào tạo tại các trường chuyên ngành y dựa trên phạm vi hoạt động chuyên môn của các chức danh theo quy định tại Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 và Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023.

- Hướng dẫn về nội dung, cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh, cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, v.v....

- Trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ trong khám và điều trị các bệnh lý cơ bản về nội khoa, ngoại khoa, chuyên khoa cho bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, v.v....

- Rèn luyện các kỹ năng cơ bản của người bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, v.v... trong các lĩnh vực: Năng lực hành nghề chuyên nghiệp; Năng lực ứng dụng kiến thức y học; Năng lực chăm sóc y khoa và Năng lực giao tiếp, cộng tác.

2. Yêu cầu:

- Người thực hành: bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên v.v....
 được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh,
 thực hành kê đơn thuốc... dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng
 dẫn thực hành.

- Người thực hành phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ thời gian theo đầy đủ
 chuyên khoa theo quy định của Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024
 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh,
 chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

- Bệnh viện 199 có trách nhiệm phân công người hướng dẫn phải đảm bảo
 phù hợp với chuyên môn, năng lực người hướng dẫn thực hành.

II. NGUYÊN TẮC THỰC HÀNH:

- Nội dung thực hành phải phù hợp với văn bằng, chứng chỉ chuyên môn liên
 quan đến y tế mà người đó đã được cấp và công nhận tại Việt Nam; phù hợp với
 năng lực thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm các phương pháp,
 kỹ thuật chuyên môn của người hành nghề theo chuyên khoa đăng ký hành nghề.

- Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực
 tiếp trên người bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các
 phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn, kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ
 định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa
 bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo chức danh nghề nghiệp và
 quy định của Bộ Y tế quy định tại Điều 11 Thông tư 32/TT-BYT ngày 31/12/2023.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng
 dẫn thực hành. Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực
 hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành quy định tại Điều 16 Nghị định số
 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024. Trong quá trình thực hành vì lý do sức khỏe
 hoặc tình huống bất khả kháng, người thực hành được tạm dừng thực hành trong
 thời hạn tối đa 12 tháng và được bảo lưu kết quả thực hành trước đó.

- Trường hợp viên chức hoặc người lao động được Bệnh viện 199 tuyển dụng
 vào làm công tác chuyên môn tại Bệnh viện mà chưa có chứng chỉ hành nghề
 khám bệnh, chữa bệnh, thì người đã được tuyển dụng cũng phải ký Hợp đồng thực
 hành với Bệnh viện và được phân công người hướng dẫn thực hành theo quy định.

- Việc phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về
 chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

1. Phạm vi triển khai:

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện 199.

2. Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

IV. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở chuẩn năng lực của các chức danh chuyên môn đã được Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tại Thông tư số 32/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023, các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo tại các trường chuyên ngành y cho các chức danh chuyên môn và dựa trên phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Điều 11 Thông tư 32/2023/TT-BYT.

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

1.1. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 giờ tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế tổ chức, quản lý Bệnh viện.

1.2. Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng:

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là bác sĩ Y khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y khoa là 09 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội Thần kinh: 0,5 tháng, khoa Nội Tim mạch - Lão - Thận - Khớp: 01 tháng, khoa Nội tiêu hoá: 01 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học: 01 tháng, khoa Ngoại tổng hợp: 01 tháng, Ngoại chấn thương 01 tháng, Đơn vị Phụ sản - Nhi: 01 tháng, khoa Tai mũi họng: 0,5 tháng, khoa Răng Hàm Mặt: 0,5 tháng, khoa Mắt: 0,5 tháng, khoa Y dược cổ truyền: 0,5 tháng, khoa Phục hồi chức năng: 0,5 tháng).

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Nội khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Nội khoa là 09 tháng trong đó: khoa Nội Thần kinh: 02 tháng, khoa Nội Tim mạch - Lão - Thận - Khớp: 02 tháng, khoa Nội tiêu hoá: 02 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học: 02 tháng, Khoa Nội hô hấp - Lao - Bệnh phổi: 01 tháng.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Ngoại khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Ngoại khoa là 09 tháng tại khoa Ngoại (Phương án 1: chọn thực hành 1 trong 2 khoa Ngoại tổng hợp hoặc Ngoại chấn thương chỉnh hình; Phương án 2: thực hành 4,5 tháng tại mỗi khoa trên)

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XIX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Sản khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Sản khoa là 09 tháng tại Đơn vị Phụ sản - Nhi.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ y học cổ truyền:

mu

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, khoa Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền là 09 tháng tại khoa Y học cổ truyền.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.6. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Răng hàm mặt:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Răng - Hàm - Mặt là 09 tháng tại khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.7. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Mắt (Nhãn khoa):

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Mắt là 09 tháng tại khoa Răng - Hàm - Mặt, Mắt.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục IX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.8. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Tai - Mũi - Họng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Tai - Mũi - Họng là 09 tháng tại khoa Tai - Mũi - Họng.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XI phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.9. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Hồi sức cấp cứu

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 12 tháng tại khoa Hồi sức cấp cứu

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và IX phần Nội khoa và Hồi sức cấp cứu Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.10. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Gây mê hồi sức

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Gây mê hồi sức là 09 tháng tại khoa Gây mê hồi sức.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục VII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.11. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sĩ Da liễu:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Da liễu là 09 tháng tại khoa Phổi - Lao - Da liễu.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu.
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XVIII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.12. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng đa khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 0,5 tháng, khoa Cấp cứu: 0,5 tháng).
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Điều dưỡng đa khoa là 05 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội tổng hợp: 02 tháng, khoa Ngoại: 01 tháng (chọn 1 trong 3 khoa: Ngoại tổng hợp, Ngoại chấn thương, Ngoại lồng ngực), khoa Nhi: 01 tháng).

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục I, II phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.13. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Xét nghiệm y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 0,5 tháng, khoa Cấp cứu: 0,5 tháng).
- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về Xét nghiệm y học là 05 tháng tại khoa Xét nghiệm.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục II phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.14. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hình ảnh y học:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 0,5 tháng, khoa Cấp cứu: 0,5 tháng).
- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về Hình ảnh y học là 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.15. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Phục hồi chức năng:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 0,5 tháng, khoa Cấp cứu: 0,5 tháng).

- Thực hành chuyên môn kỹ thuật y về phục hồi chức năng là 05 tháng tại khoa Phục hồi chức năng.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong mục lục III phụ lục XIV, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.16. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 0,5 tháng, khoa Cấp cứu: 0,5 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hộ sinh là 05 tháng tại đơn vị Phụ Sản Nhi.

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.17. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ Y học cổ truyền:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y học cổ truyền là 06 tháng tại khoa Y học cổ truyền

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XI, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.18. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Y sĩ đa khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 03 tháng (trong đó thực hành tại khoa Hồi sức cấp cứu: 02 tháng, Đơn vị Cấp cứu: 01 tháng).

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Y sĩ đa khoa là 06 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội Thần kinh: 0,5 tháng, khoa Nội Tim mạch - Lão - Thận - Khớp: 01 tháng, khoa Nội tiêu hoá: 01 tháng, Đơn vị Nội tiết - Huyết học: 01 tháng, khoa Ngoại tổng hợp: 01 tháng, Ngoại chấn thương 01 tháng, khoa Y dược cổ truyền: 0,5 tháng).

b. Nội dung thực hành:

Danh mục kỹ thuật trong phụ lục X, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

V. QUY TRÌNH TIẾP NHẬN HỒ SƠ THỰC HÀNH:

- **Bước 1:** Người thực hành nộp “Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” theo Mẫu số 11 Phụ lục II Nghị định số 16/2024/NĐ-CP và *(có mẫu đơn đính kèm)* và các giấy tờ sau cho Phòng Kế hoạch tổng hợp (Bộ phận Đào tạo):

+ Bằng tốt nghiệp chuyên môn *(bản sao có công chứng)* thời gian 06 tháng gần nhất.

+ Chứng minh nhân dân/căn cước công dân *(bản sao có công chứng)* trong thời gian 06 tháng gần nhất.

+ Sơ yếu lý lịch *(có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương)* trong thời gian 06 tháng gần nhất.

+ Giấy khám sức khỏe theo quy định hiện hành có hiệu lực trong vòng 06 tháng kể từ ngày khám.

+ 02 ảnh 3x4 *(ghi họ tên, ngày, tháng, năm sinh phía sau)*.

- **Bước 2:** Sau khi nhận đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, Phòng Kế hoạch tổng hợp (Bộ phận đào tạo) soạn Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu số 12 Phụ lục II Nghị định số 16/2024/NĐ-CP và ký kết hợp đồng với người thực hành.

- **Bước 3:** Bộ phận đào tạo trình Lãnh đạo Phòng Kế hoạch tổng hợp (KHTH) duyệt và tham mưu Giám đốc ra Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu số 06 Phụ lục V Nghị định số 16/2024/NĐ-CP.

- **Bước 4:** Hướng dẫn thực hành tại các khoa:

+ Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành, phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành quy định tại Điều 16 Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024.

+ Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 16 Nghị định số 16/2024/NĐ-CP. Khi kết thúc phần thực hành theo từng nội dung, người trực tiếp hướng dẫn thực hành đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội dung quy định trong Mẫu Phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành.

- **Bước 5:** Nhận xét kết quả thực hành:

Người thực hành làm bản báo cáo thu hoạch nộp cho Bộ phận đào tạo - Phòng KHTH và người hướng dẫn thực hành.

Người hướng dẫn thực hành nhận xét, đánh giá về kết quả thực hành *(Theo mẫu)* ngay sau khi người thực hành hoàn thành nội dung thực hành và nộp về Bộ phận đào tạo - Phòng KHTH.

- Bước 6: Cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành

Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, Phòng KHTH căn cứ phiếu đánh giá nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng của người thực hành. Nếu người thực hành đã hoàn tất mọi nghĩa vụ:

- Đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, soạn “Giấy xác nhận thời gian thực hành” theo Mẫu số 03 Phụ lục I Nghị định số 16/2024/NĐ-CP trình ký Giám đốc hoặc người được ủy quyền và cấp cho người thực hành.

- Đối với người không thuộc biên chế hoặc hợp đồng của bệnh viện, soạn “Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành” theo Mẫu số 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP trình ký Giám đốc hoặc người được ủy quyền và cấp cho người thực hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp:

1.1. Bộ phận đào tạo:

- Lập kế hoạch, tham mưu với Ban Giám đốc và phối hợp với các khoa phòng liên quan triển khai thực hiện.

- Tiếp nhận, hướng dẫn học viên đăng ký thực hành cấp chứng chỉ hành nghề theo kế hoạch xây dựng hàng năm.

- Phối hợp với các khoa, phòng liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch theo nội dung thực hành.

- Quản lý hồ sơ theo quy định.

- Phân công người hướng dẫn thực hành phù hợp về chuyên môn, năng lực.

- Soạn thảo hợp đồng thực hành, tham mưu và xin ý kiến Ban giám đốc Bệnh viện để ban hành Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo đúng quy định của Nghị định 16/2024/NĐ-CP.

- Căn cứ Phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu số 03 Phụ lục I Nghị định số 16/2024/NĐ-CP và theo Mẫu số 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP..

1.2. Bộ phận Công nghệ thông tin và Marketing:

- Đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

- Đăng tải Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh; Danh sách người thực hành đã hoàn thành quá trình thực hành tại Bệnh viện 199 trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

2. Phòng Tài chính Kế toán:

Thực hiện việc thu chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh cấp chứng chỉ hành nghề.

3. Các khoa, phòng liên quan:

- Lãnh đạo các khoa, phòng liên quan có trách nhiệm theo dõi, quản lý, phân công công việc cho người thực hành và phân công viên chức tham gia hướng dẫn dạy lý thuyết và thực hành theo kế hoạch. Tạo điều kiện thuận lợi cho học viên và người hướng dẫn hoàn thành tốt quá trình thực hành.

4. Người hướng dẫn thực hành:

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh của Giám đốc hoặc Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Khi kết thúc phần thực hành theo từng nội dung, người trực tiếp hướng dẫn thực hành đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành theo từng nội dung quy định trong Mẫu Phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành ban hành kèm theo Thông tư 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 *(có mẫu phiếu nhận xét đính kèm)*.

- Việc đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hành. Người hướng dẫn thực hành hướng dẫn nội dung nào thì phải nhận xét theo nội dung đó.

5. Người thực hành:

- Tuân thủ nội quy, quy chế của Bệnh viện, khoa hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ quy định, quy chế chuyên môn và tuân theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

- Tự ôn luyện, hệ thống lý thuyết để có thể hiểu rõ, nắm vững các kỹ thuật, thủ thuật cấp cứu, vận hành, sử dụng các trang thiết bị, máy móc y tế.

- Tham gia các hoạt động: Tập huấn, bình bệnh án, sinh hoạt chuyên môn, kiểm thảo tử vong, hội chẩn, duyệt mổ, giao ban...khi có lịch.

- Không được hưởng phụ cấp trực, phụ cấp phẫu thuật, phụ cấp thủ thuật.

Quy trình này áp dụng từ ngày 31/12/2024, bãi bỏ Quy trình hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trái với Quy trình này. Đề nghị các khoa, phòng phổ biến đến thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các khoa, phòng phản ánh về Giám đốc Bệnh viện (*qua phòng Kế hoạch tổng hợp*) để đề xuất, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

MẪU PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Theo Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế)

.....[1].....
[2].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PNXTH

...[3]..., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Người hướng dẫn thực hành:

- Họ và tên:
- Số chứng chỉ hành nghề KBCB:
- Phạm vi hoạt động chuyên môn:
- Khoa, đơn vị làm việc:

2. Người thực hành:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Số CMND/ Thẻ căn cước:
- Thời gian thực hành: (Từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm)
- Chuyên khoa đăng ký thực hành (ghi theo các chuyên khoa quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư này):
- Địa điểm thực hành (ghi tên khoa thực hành):

3. Kết quả thực hành:

- Năng lực thực hành chuyên khoa:
- Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN
 (Ký ghi rõ họ, tên)

- [1] Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 [2] Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 [3] Địa danh.

M

.....[1].....
[2].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../HDTH-.....[3].....

.....[4]....., ngày tháng ... năm

HỢP ĐỒNG
THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Hôm nay, ngày tháng năm tại [5]....., chúng tôi gồm:

BÊN A:

.....[2].....

Đại diện là ông/bà:[6].....

Chức vụ:

Địa chỉ thường trú:Điện thoại:

BÊN B:

.....[7].....

Ông/bà:

Văn bằng chuyên môn:[8].....

Căn cước công dân số/Số hộ chiếu:[9].....

Ngày cấp Nơi cấp:

Thỏa thuận ký kết hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo các điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời gian, địa điểm và nội dung chuyên môn thực hành

1. Thời gian thực hành: Ông/bà..... có văn bằng chuyên môn.....

được thực hành từ ngày tháng ... năm ... đến ngày tháng năm

2. Địa điểm thực hành:[10].....

3. Nội dung chuyên môn thực hành: [11]

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:

a) Bố trí người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng.

b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu người thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

c) Thu kinh phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B.

d) Các quyền khác (nếu có)

2. Bên A có nghĩa vụ:

M

- a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
- b) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật (nếu có).
- c) Xác nhận quá trình thực hành theo đúng mẫu quy định tại Mẫu 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- d) Các nghĩa vụ khác (nếu có).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:

- a) Được thực hành khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.
- b) Được cung cấp các phương tiện, thiết bị bảo hộ trong quá trình thực hành: [12]
- c) Được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật (nếu có).
- d) Được cấp giấy xác nhận quá trình thực hành.
- đ) Các quyền khác (nếu có).

2. Bên B có nghĩa vụ:

- a) Chấp hành nội quy, quy chế chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- b) Hoàn thành những nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng thực hành.
- c) Nộp kinh phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.
- d) Các nghĩa vụ khác (nếu có).

Điều 4. Điều khoản thi hành

- 1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực khi kết thúc thời gian thực hành và các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.
- 2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.
- 3. Hợp đồng này làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

M

-
- ¹ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - ² Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - ³ Chữ viết tắt tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 - ⁴ Địa danh.
 - ⁵ Địa điểm ký kết hợp đồng.
 - ⁶ Ghi rõ họ, tên của người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - ⁷ Họ và tên người đăng ký thực hành.
 - ⁸ Ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh.
 - ⁹ Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.
 - ¹⁰ Ghi rõ tên khoa/bộ phận chuyên môn nơi thực hành.
 - ¹¹ Ghi cụ thể nhiệm vụ chuyên môn của người đề nghị thực hành.
 - ¹² Ghi cụ thể các phương tiện, thiết bị bảo hộ trang bị cho người thực hành.

.....[1].....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....[2].....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:GXNTH-(Cơ
quan ban hành)

...[3]..., ngày ... tháng ... năm

GIẤY XÁC NHẬN THỜI GIAN THỰC HÀNH

.....[2].....xác nhận:

Họ và tên:

.....

Chứng minh quân đội (công an)/CCCD số:

.....

Ngày cấp:Nơi cấp:

.....

Văn bằng chuyên môn:[5]

.....

Năm tốt nghiệp:

.....

đã thực hành tại.....[6] và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành:[7]

.....

2. Năng lực chuyên môn:[8]

.....

3. Đạo đức nghề nghiệp:[9]

.....

....[4]...

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

M

-
- [1] Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - [2] Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - [3] Địa danh.
 - [4] Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
 - [5] Ghi theo đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 16/2024/NĐ-CP.
 - [6] Cơ sở khám chữa bệnh tiếp nhận người thực hành.
 - [7] Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày... tháng... nămđến ngày...tháng ... năm....
 - [8] Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành.
 - [9] Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

.....¹.....
².....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXNTH

.....³....., ngày.... tháng... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....²..... xác nhận:

Ông/bà:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ cư trú:

Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu⁴:.....

Ngày cấp Nơi cấp:

.....

Văn bằng chuyên môn:⁵..... Năm tốt nghiệp:

.....

đã thực hành tại²..... do⁶.....

hướng dẫn và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành:⁸

.....

2. Năng lực chuyên môn: ⁹

.....

3. Đạo đức nghề nghiệp: ¹⁰

.....

GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

¹ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

² Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

³ Địa danh.

⁴ Ghi một trong ba thông tin về số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu còn hạn sử dụng.

⁵ Ghi văn bằng theo đơn của người đăng ký thực hành.

⁶ Họ và tên người chịu trách nhiệm chính trong việc hướng dẫn thực hành.

⁸ Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày tháng ...năm.... đến ngày.... thángnăm...

⁹ Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành.

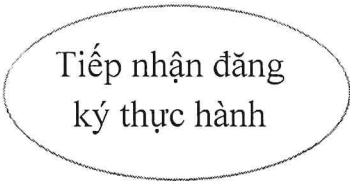
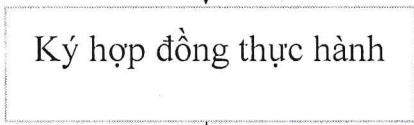
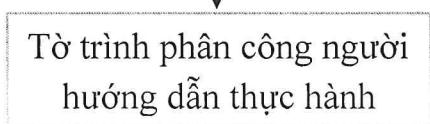
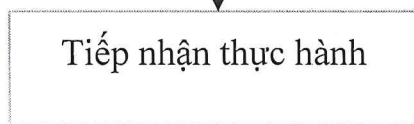
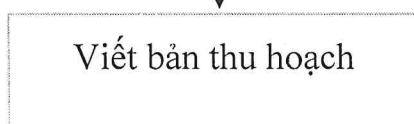
¹⁰ Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

**QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI
NGƯỜI THỰC HÀNH LÀ CÁN BỘ Y TẾ BỆNH VIỆN 199**

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/các biểu mẫu
Phòng KHTH (Bộ phận đào tạo)	Soạn hợp đồng thực hành	- Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Người thực hành; Lãnh đạo Bệnh viện.	Ký hợp đồng thực hành	- Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Phòng KHTH	Ra quyết định phân công	- Quyết định về việc tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Phòng KHTH (Bộ phận đào tạo)	Tiếp nhận thực hành	- Thông báo người hướng dẫn và người thực hành thực hiện thực hành
Người hướng dẫn thực hành	Hướng dẫn thực hành	- Người hướng dẫn có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành theo thời gian trong quyết định phân công người hướng dẫn thực hành
Người thực hành	Viết bản thu hoạch	Sau khi kết thúc thời gian thực hành, người thực hành viết bản thu hoạch nộp cho người hướng dẫn và phòng KHTH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/các biểu mẫu
Người hướng dẫn thực hành	Hướng dẫn thực hành	- Phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Phòng KHTH	Kiểm tra	Phòng KHTH kiểm tra thời gian thực hành và việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng
Phòng KHTH	Xác nhận thực hành	Giấy xác nhận quá trình thực hành

**QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI
NGƯỜI THỰC HÀNH KHÔNG PHẢI LÀ NHÂN VIÊN BỆNH VIỆN**

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/các biểu mẫu
Phòng KHTH		- Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Bản sao có công chứng các giấy tờ văn bằng chuyên môn
Người thực hành; Lãnh đạo Bệnh viện.		Phòng KHTH (Bộ phận Đào tạo) soạn nội dung hợp đồng - Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Người thực hành		- Người thực hành có thể nộp chi phí một lần hoặc theo 3 tháng/1 lần.
Phòng KHTH		- Phòng KHTH soạn tờ trình phân công người hướng dẫn thực hành và ra quyết định
Phòng KHTH		- Quyết định về việc tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
Phòng KHTH		- Phòng KHTH dẫn người thực hành lên khoa thực hành, hướng dẫn tự chấm công hàng ngày
Người thực hành		Sau khi kết thúc thời gian thực hành, người thực hành viết bản thu hoạch nộp cho người hướng dẫn và phòng KHTH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/các biểu mẫu
Người hướng dẫn thực hành	Hướng dẫn thực hành	- Phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Phòng KHTH	Kiểm tra	Phòng KHTH kiểm tra việc tuân thủ thời gian thực hành, việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng
Phòng KHTH	Xác nhận thực hành	Giấy xác nhận quá trình thực hành